

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-
RƯỢU- NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA
HÀ NỘI-NAM ĐỊNH
Số 19...../BC-HANABECO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Nam Định, ngày 10 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2021)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - NAM ĐỊNH (HANABECO)**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 5 đường Thái Bình, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định.
- Điện thoại: 0228.3642199 Fax: 0228.3642199
- Email: hanabeco@gmail.com
- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: BBM
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCĐ	27/04/2021	1. Thông qua thông qua Báo cáo của Ban giám đốc đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021. 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng năm 2021.</p> <ol style="list-style-type: none"> 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021. 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020. 5. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021. 6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021. 7. Thông qua quyết toán thù lao năm 2020; mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. 8. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021. 9. ĐHĐCĐ thông qua việc: <ul style="list-style-type: none"> - Miễn nhiệm Kiểm soát viên như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Ông Phạm Mạnh Toàn Thông qua việc bầu thay thế Kiểm soát viên, số lượng bầu thay thế : 01 - Danh sách đề cử ứng viên để bầu thay thế vào chức danh Kiểm soát viên: <ul style="list-style-type: none"> + Ông Nguyễn Thanh Bình 10. ĐHĐCĐ thông qua kết quả bầu cử và danh sách trúng cử Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020-2025 như sau: <p>Kiểm soát viên: Ông Nguyễn Thanh Bình đạt 112 phiếu bầu, đạt tỷ lệ 99,7% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.</p> 11. Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động. 12. Thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; 13. Thông qua việc sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			14. Thông qua việc sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT"):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Thị Kiều Chi	Chủ tịch HĐQT Không điều hành	03/6/2020	
2	Đặng Quang Thắng	Thành viên HĐQT Điều hành	03/6/2020	
3	Vũ Thế Tường	Thành viên HĐQT Điều hành	03/6/2020	
4	Đặng Thị Thúy	Thành viên HĐQT Không điều hành	03/6/2020	
5	Trần Minh Tuấn	Thành viên HĐQT Không điều hành	03/6/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Kiều Chi	13/13	100%	
2	Đặng Quang Thắng	13/13	100%	
3	Vũ Thế Tường	13/13	100%	
4	Đặng Thị Thúy	13/13	100%	
5	Trần Minh Tuấn	13/13	100%	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT ban hành các Nghị quyết để Ban Giám đốc thực hiện. Đồng thời Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết đó.

- Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị; điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) hiệu quả.
- Ban Giám đốc thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

4. Hoạt động của các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021):

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	15/1/2021	<p>Thống nhất thông phê duyệt danh sách nhân sự quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020-2021.</p> <p>Giao cho Ban giám đốc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí và sử dụng cán bộ thuộc diện quy hoạch và thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm theo quy định.</p>	100%
2	02/NQ-HĐQT	20/1/2021	<p>1. Thống nhất thông qua Tờ trình số 354/TTr-GĐ ngày 31/12/2020 của Giám đốc công ty báo cáo về việc vượt định mức than và CO2 trong sản xuất năm 2020, nguyên nhân và đề xuất (Tờ trình kèm theo).</p> <p>Giao Ban Giám đốc rà soát lại tiêu chuẩn và định mức kinh tế kỹ thuật sản xuất bia và bánh mì phù hợp với tình hình thực tế hoạt động SXKD của Công ty và có các giải pháp thay thế, sửa chữa lò nướng hiệu quả để giảm thiểu tiêu hao năng lượng.</p> <p>2. Thống nhất thông qua nội dung dung tờ trình số 13/TTr-HANABECO ngày 06/01/2021 của Giám đốc công ty về việc đề nghị phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2020:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ tiền lương thực hiện năm 2020 của Ban Điều hành: 1.045.638.720 đồng. 	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			- Quỹ tiền lương thực hiện của người lao động: 7.514.747.534 đồng.	
3	03/NQ-HĐQT	05/02/2021	Thông nhất báo cáo xin ý kiến Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội về chủ trương bổ nhiệm Kế toán trưởng từ nguồn nhân sự trong quy hoạch tại chỗ của Công ty.	100%
4	04/NQ-HĐQT	12/03/2021	Thông nhất thông qua nội dung Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và sơ kết 02 tháng đầu năm 2021 của Ban Giám đốc. HĐQT giao nhiệm vụ cho Ban Giám đốc chỉ đạo tăng cường công tác quản lý điều hành SXKD trong các tháng tiếp theo để phấn đấu hoàn thành ở mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021.	100%
5	04A/NQ-HĐQT	12/03/2021	Thông nhất kỳ họp Đại hội đồng cổ đông năm 2021 Công ty cổ phần Bia Hà Nội Nam Định được tổ chức như sau: - Ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021: Ngày 02/04/2021. - Ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021: dự kiến vào ngày 27/04/2021.	100%
6	04B/NQ-HĐQT	12/03/2021	1. Thông nhất chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng từ nguồn nhân sự trong quy hoạch tại chỗ của Công ty. 2. Thông nhất báo cáo xin ý kiến Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội về chủ trương đề nghị giới thiệu Bà Trần Thị Diệp- Phó phòng TCKT, Phụ trách Kế toán bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Công ty. HĐQT Công ty sẽ thực hiện quy trình bổ nhiệm Kế toán trưởng đối với Bà Trần Thị Diệp khi có văn bản chấp thuận từ HĐQT Tổng công ty.	
7	04A1/BB-HĐQT	12/3/2021	Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ Người đại diện phần vốn của HABECO tại các doanh nghiệp khác năm 2020 theo quy chế Quản lý Người đại diện.	100%
8	05/NQ-HĐQT	05/04/2021	Thống nhất bổ nhiệm bà Trần Thị Diệp – Phụ trách kế toán, Phó trưởng phòng Kế toán- Tài chính giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần Bia Hà Nội-Nam Định. Bộ phận đại diện vốn của Tổng công ty tại Công ty thực hiện báo cáo Tổng công ty.	100%
9	06/NQ-HĐQT	05/04/2021	1. Thống nhất thông qua Báo cáo kết quả SXKD quý 1 năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ quý 2 năm 2021. HĐQT giao nhiệm vụ cho Ban Giám đốc chỉ đạo tăng cường công tác quản lý điều hành SXKD, triển khai các giải pháp đồng bộ trong các tháng tiếp theo để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021. 2. Thống nhất thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021(Chương trình Đại hội kèm theo). 3. Thống nhất thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát.	100%
10	07/NQ-HĐQT	03/06/2021	1. Thống nhất thông qua nội dung Báo cáo kết quả SXKD 5 tháng đầu năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ các tháng tiếp theo, Ban Giám đốc tổ chức triển khai các nhiệm vụ sau: Tăng cường công tác quản lý điều	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>hành SXKD thực hiện “mục tiêu kép”, vừa sản xuất kinh doanh vừa phòng chống dịch hiệu quả, phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được ĐHCĐ thường niên năm 2021 thông qua. Chỉ đạo rà soát, xác định các kế hoạch chi phí thực sự cần thiết cho sản xuất, kinh doanh, cắt giảm các chi phí chưa cần thiết, đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh như hội nghị, hội thảo, đào tạo trực tiếp ... Tạm dừng các hạng mục đầu tư, mua sắm chưa thực sự cấp bách tại thời điểm hiện tại. Xây dựng phương án điều chỉnh kế hoạch chi phí, đầu tư phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh. Tập trung nguồn lực, chi phí cho công tác bán hàng, phát triển thị trường, phát triển các sản phẩm phù hợp với xu hướng tiêu dùng mới sử dụng bia tại nhà của khách hàng như Bia keg 1, 2 lít, chai pet các loại. Ban Giám đốc báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp HĐQT tiếp theo.</p> <p>2. Thống nhất thông qua đề xuất bổ sung kế hoạch mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 theo nội dung Tờ trình số 183/Tr-CT ngày 02/6/2021 của Giám đốc Công ty. Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm tổ chức mua sắm, cấp phát, sử dụng theo đúng quy định.</p> <p>3. Thống nhất thông qua đề xuất bổ sung kế hoạch mua sắm công cụ dụng cụ phục vụ công tác bán hàng, đầu tư phát triển thị trường theo nội dung Tờ trình số 183/Tr-CT ngày 02/6/2021 của Giám đốc Công ty. Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm tổ chức mua sắm, trang bị theo đúng quy định.</p>	

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>4. Thống nhất chủ trương cải tạo sửa chữa nâng cấp máy chiết chai pet cũ theo nội dung Tờ trình số 183/Tr-CT ngày 02/6/2021 của Giám đốc Công ty. Giao cho Giám đốc Công ty tổ chức lựa chọn đơn vị có năng lực và kinh nghiệm thực hiện sửa chữa, cải tạo nâng cấp thiết bị, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu quả kinh tế và chất lượng kỹ thuật, nâng cao hiệu quả SXKD, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận đã được ĐHĐCĐ thông qua.</p>	
11	08/NQ-HĐQT	22/09/2021	<p>1. Thống nhất thông qua Báo cáo kết quả ước thực hiện chỉ tiêu kế hoạch SXKD 9 tháng, kế hoạch quý 4 và dự kiến thực hiện năm 2021. Giao cho Ban Giám đốc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của HĐQT Công ty tại Văn bản số 827/HABECO-HĐQT ngày 17 tháng 9 năm 2021 về việc triển khai các biện pháp ứng phó trước tác động của tình hình dịch bệnh Covid-19 đến hoạt động SXKD. Tăng cường công tác quản lý điều hành SXKD thực hiện “mục tiêu kép”, vừa sản xuất kinh doanh vừa phòng chống dịch hiệu quả, phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.</p> <p>2. Thống nhất Người đại diện vốn của Tổng công ty tại Công ty báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội về đề xuất điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư, mua sắm, sửa chữa nâng cấp tài sản cố định trong năm 2021 của Giám đốc công ty tại Tờ trình số 315 /Tr-CT ngày 20/9/2021.</p>	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12	09/NQ-HĐQT	26/10/2021	<p>1. Thống nhất Thống nhất thông qua đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư, mua sắm, sửa chữa nâng cấp tài sản cố định trong năm 2021 của Giám đốc công ty tại Tờ trình số 315 /Tr-CT ngày 20/9/2021.</p> <p>2. Giao cho Ban Giám đốc triển khai thực hiện việc đầu tư, mua sắm, sửa chữa nâng cấp tài sản cố định, đảm bảo hiệu quả kinh tế, kỹ thuật, tuân thủ theo đúng quy định pháp luật.</p>	100%
13	10/NQ-HĐQT	16/11/2021	<p>1. Thống nhất thông qua nội dung Báo cáo sơ kết 10 tháng đầu năm 2021, giao cho Ban Giám đốc tổ chức sản xuất kinh doanh đạt ở mức cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHCĐ năm 2021 thông qua.</p> <p>2. Thống nhất thông qua chỉ tiêu kế hoạch SXKD điều hành năm 2022 do Ban Giám đốc xây dựng. Bộ phận đại diện vốn của Tổng công ty tại Công ty báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Tổng công ty.</p> <p>3. Thống nhất thông qua kết quả xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cao giai đoạn 2022-2027. Bộ phận đại diện vốn của Tổng công ty tại Công ty thực hiện báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Tổng công ty về việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu nhân sự đưa vào danh sách đề nghị Tổng công ty xem xét, phê duyệt quy hoạch đối với chức danh Người đại diện phần vốn của HABECO tại Công ty đối với: Ông Vũ Thế Tường - Phó bí thư Đảng ủy, thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty và Bà Đặng Thị Thúy - Thành viên HĐQT - Trưởng phòng Kỹ thuật công nghệ - KCS. - Danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo, 	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			quản lý giai đoạn 2022 - 2027 đối với các chức danh: Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT; Giám đốc; Phó giám đốc; Kế toán trưởng để Tổng công ty xem xét cho ý kiến chi đạo.(Danh sách kèm theo)	

III. Ban kiểm soát(Báo cáo năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát ("BKS"):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Thanh	Trưởng Ban kiểm soát	03/6/2020	Trung cấp kế toán
2	Lê Thị Phương Lan	Kiểm soát viên	03/6/2020	Cử nhân kế toán
3	Phạm Mạnh Toàn	Kiểm soát viên	03/6/2020 27/4/2021	Cử nhân Kiểm toán; Thạc sỹ Kế toán
4	Nguyễn Thanh Bình	Kiểm soát viên	27/4/2021	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Thanh	2/2	100%	100%	
2	Lê Thị Phương Lan	2/2	100%	100%	
3	Phạm Mạnh Toàn	0	0	0	Miễn nhiệm từ ngày 27/04/2021
4	Nguyễn Thanh Bình	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban Kiểm soát đã cử nhân sự tham dự đầy đủ tất cả các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp của Ban Giám đốc điều hành (nếu Ban Giám đốc mời).
- Ban Kiểm soát thực hiện việc giám sát HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác về việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định và đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, ban Điều hành. Kiểm tra độ tin cậy của số liệu báo cáo tài chính, khả năng thanh toán của các khoản nợ phải thu, phải trả.
- Đối với cổ đông: Trong năm 2021, BKS không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông/nhóm cổ đông đối với Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS, HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác thường xuyên trao đổi trong công việc, phối hợp với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành viên theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động, Quy chế, theo kế hoạch hành động chung và vì lợi ích của Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát (nếu có):

Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty; Xem xét các tài liệu liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động của công ty.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Đặng Quang Thắng	25/5/1965	Kỹ sư hóa thực phẩm	06/05/2017
2	Vũ Thế Tường	13/12/1967	Cử nhân QTKD	01/7/2017

V. Kế toán trưởng Công ty

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Trần Thị Diệp	12/6/1982	Cử nhân kế toán	05/04/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty và các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Phụ lục 01 kèm theo Báo cáo.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm giữ quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 02 kèm theo Báo cáo.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

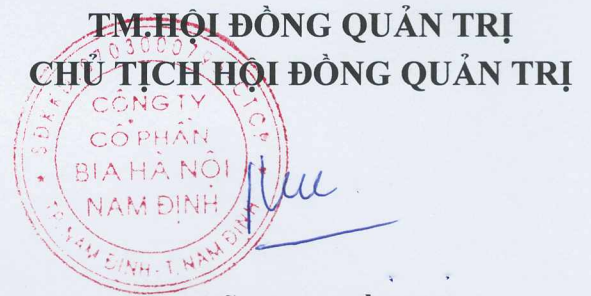
IX. Các vấn đề cần lưu ý:

1. Nhân sự:
 - Ngày 05/04/2021 HĐQT Công ty đã họp và bổ nhiệm bà Trần Thị Diệp chức vụ Phụ trách kế toán Công ty làm Kế toán trưởng Công ty.
 - Ngày 27/4/2021 tại Đại hội cổ đông thường niên đã thông qua miễn nhiệm Kiểm soát viên đối với ông Phạm Mạnh Toàn và bầu bổ sung Kiểm soát viên đối với ông Nguyễn Thanh Bình.

2. Chi trả cổ tức: Từ ngày 15/6/2021 Công ty đã thực hiện thanh toán cổ tức năm 2020 với tỷ lệ chi trả cổ tức là 8%.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Văn thư.



Nguyễn Thị Kiều Chi

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 06 tháng năm 2021)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
A	NGƯỜI NỘI BỘ								
A1	Hội đồng quản trị								
1	Nguyễn Thị Kiều Chi		Chủ tịch HĐQT			03/06/2020			
2	Trần Minh Tuấn		Thành viên HĐQT			03/06/2020			
3	Đặng Quang Thắng		Thành viên HĐQT			03/06/2020			
4	Vũ Thế Tường		Thành viên HĐQT			03/06/2020			
5	Đặng Thị Thúy		Thành viên HĐQT			03/06/2020			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
A2	Người đại diện theo pháp luật								
1	Đặng Quang Thắng		Giám đốc			06/05/2017			
A3	Giám đốc và Phó giám đốc								
1	Đặng Quang Thắng		Giám đốc			06/05/2017			
2	Vũ Thế Tường		Phó Giám đốc			01/7/2017			
A4	Ban kiểm soát								
1	Nguyễn Thị Thanh		Trưởng BKS			03/6/2020			
2	Lê Thị Phương Lan		Kiểm soát viên			03/6/2020			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
3	Phạm Mạnh Toàn		Kiểm soát viên			03/6/2020	27/04/2021	Miễn nhiệm	
3	Nguyễn Thanh Bình		Kiểm soát viên			27/04/2021		Bầu bổ sung	
A5	Kế toán trưởng								
1	Trần Thị Diệp		Kế toán trưởng			05/04/2021			
B	NGƯỜI LIÊN QUAN								
1	Nguyễn Thị Kiều Chi		Chủ tịch HĐQT			03/6/2020			
1.1	Trần Tiên Cảnh					03/6/2020			Chồng
1.2	Trần Mỹ Anh					03/6/2020			Con đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
1.3	Trần Vỹ Anh					03/6/2020			Con đẻ
1.4	Nguyễn Cao Đàm					03/6/2020	8/6/2021	Mới mất	Bố đẻ
1.5	Nguyễn Thị Huệ					03/6/2020			Mẹ đẻ
1.6	Trần Văn Quýt					03/6/2020			Bố chồng
1.7	Trịnh Thị Mật					03/6/2020			Mẹ chồng
1.8	Nguyễn Cao Minh					03/6/2020			Em ruột
1.9	Nguyễn Cao Thắng					03/6/2020			Em ruột
1.10	Nguyễn Thị Xuân Vinh					03/6/2020			Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
1.11	Hoàng Ái Bun					03/6/2020			Em dâu
1.12	Công ty CP Đầu tư PTCN Bia rượu NGK Hà Nội		Thành viên HĐQT			03/6/2020			Tổ chức có liên quan
2	Trần Minh Tuấn		Thành viên HĐQT			03/06/2020			
2.1	Phạm Thị Liên Ngọc					03/06/2020			Vợ
2.2	Trần Hữu Ngọc Quang					03/06/2020			Con đẻ
2.3	Trần Hữu Quang Huy					03/06/2020			Con đẻ
2.4	Trần Hữu Đăng					03/06/2020			Bố đẻ
2.5	Phạm Thị Chiến					03/06/2020			Mẹ đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
2.6	Vũ Thị Kim Liên					03/06/2020			Mẹ vợ
2.7	Trần Thị Mai Hương					03/06/2020			Chị ruột
2.8	Trần Minh Thành					03/06/2020			Em ruột
2.9	Nguyễn Công Minh					03/06/2020			Anh rể
2.10	Đỗ Thị Thúy Chung					03/06/2020			Em dâu
2.11	Tổng công ty CP Bia rượu NGK Hà Nội		Kiểm soát viên	0101376672 Cấp ngày 26/5/2016 Sở KH&ĐT Hà Nội	183 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, Q. Ba Đình TP Hà Nội	03/06/2020			Tổ chức có liên quan
2.12	Công ty TNHH MTV TM HABECO		Kiểm soát viên	0104068531 Cấp ngày 21/07/2009 Sở KH&ĐT Hà	183 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, Q. Ba Đình TP Hà	03/06/2020			Tổ chức có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
				Nội	Nội				
2.13	Công ty CP Habeco Hải Phòng		Kiểm soát viên	0200761964 Cấp ngày 24/09/2007 Sở KH&ĐT Hải Phòng	Thị trấn Trường Sơn, An Lão, Hải Phòng	03/06/2020	22/4/2021		Tổ chức có liên quan
2.14	Công ty CP Bao Bì Bia rượu NGK		Kiểm soát viên	0200159453 Cấp ngày 16/05/2005 Sở KH&ĐT Hải Phòng	Số 38, Ngô Quyền, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	03/06/2020			Tổ chức có liên quan
2.15	Công ty CP Bia rượu NGK Hà Nội Quảng Ninh		Kiểm soát viên	5700569263 Cấp ngày 2/12/2005 Sở KH&ĐT Quảng Ninh	Lô 20, Khu công nghiệp Cái Lân, Bãi Cháy, TP Hạ Long, Quảng Ninh	03/06/2020			Tổ chức có liên quan
2.16	Công ty CP bia Hà Nội-Hải Phòng		Kiểm soát viên	0200153370 Cấp ngày 20/09/2004	Số 16, Lạch Tray, phường Lạch Tray,	03/06/2020	12/5/2021		Tổ chức có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
				Sở KH&ĐT Hải Phòng	quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng				
3	Đặng Quang Thắng		Thành viên HĐQT Giám đốc			06/05/2017			
3.1	Đặng Thị Khoanh					06/05/2017			Mẹ đẻ
3.2	Đặng Đình Diễm					06/05/2017			Bố vợ
3.3	Lê Thị Huân					06/05/2017			Mẹ vợ
3.4	Đặng Thị Bích Thược					06/05/2017			Vợ
3.5	Đặng Quang Quyết					06/05/2017			Con đẻ
3.6	Đỗ Phương Nhung					06/05/2017			Con dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
3.7	Đặng Quang Vinh					06/05/2017			Con đẻ
3.8	Đặng Thị Loan					06/05/2017			Chị gái
3.9	Đặng Thị Nga					06/05/2017			Chị gái
3.10	Đặng Quang Tuấn					06/05/2017			Em ruột
3.11	Phạm Thị Hoa					06/05/2017			Em dâu
3.12	Đặng Quang Hà					06/05/2017			Em ruột
3.13	Đinh Thị Hường					06/05/2017			Em dâu
4	Vũ Thế Tường		Thành viên HĐQT Phó giám đốc			01/7/2017			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
4.1	Nguyễn Thị Kim Nguyên					01/7/2017			Vợ
4.2	Vũ Tất Thắng					01/7/2017			Con đẻ
4.3	Vũ Trọng Đức					01/7/2017			Con đẻ
4.4	Dương Thị Kim Liên					01/7/2017			Mẹ đẻ
4.5	Nguyễn Thị Hằng					01/7/2017			Mẹ vợ
4.6	Đỗ Thị Năm					01/7/2017			Em dâu
4.7	Vũ Công thành					01/7/2017			Em ruột
5	Đặng Thị Thúy		Thành viên HĐQT			03/6/2020			
5.1	Nguyễn Thanh Tiến					03/6/2020			Chồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
5.2	Nguyễn Thúy An					03/6/2020			Con đẻ
5.3	Nguyễn Tài Phát					03/6/2020			Con đẻ
5.4	Nguyễn Minh Anh					03/6/2020			Con đẻ
5.5	Đặng Đình Nhật					03/6/2020			Bố đẻ
5.6	Đặng Thị Bé					03/6/2020			Mẹ đẻ
5.7	Nguyễn Tài Hiệu					03/6/2020			Bố chồng
5.8	Bùi Thị Hòa					03/6/2020			Mẹ chồng
5.9	Đặng Đình Chiến					03/6/2020			Anh ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
5.10	Đặng Thị Mỹ					03/6/2020			Chị dâu
5.11	Đặng Quang Hưng					03/6/2020			Anh ruột
5.12	Đặng Thị Mai					03/6/2020			Chị dâu
6	Nguyễn Thị Thanh		Trưởng BKS			03/6/2020			
6.1	Nguyễn Trung Thông					03/6/2020			Chồng
6.2	Đỗ Thị Thiệp					03/6/2020			Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Anh Quang					03/6/2020			Con đẻ
6.4	Vũ Thị Thúy					03/6/2020			Con dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
6.5	Nguyễn Thanh Thảo					03/6/2020			Con đẻ
6.6	Nguyễn Văn Việt					03/6/2020			Anh ruột
6.7	Lê Thị Toàn					03/6/2020			Chị dâu
6.8	Nguyễn Thị Lan					03/6/2020			Chị ruột
6.9	Chu Công Thành					03/6/2020			Anh rể
7	Lê Thị Phương Lan		Kiểm soát viên			03/6/2020			
7.1	Nghiêm Lê Mỹ Hạnh					03/6/2020			Con ruột
7.2	Nguyễn Lê Tú Anh					03/6/2020			Con ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
7.3	Lê Quốc Trung					03/6/2020			Bố đẻ
7.4	Phan Thị Quyết					03/6/2020			Mẹ đẻ
7.5	Lê Phương Thủy					03/6/2020			Chị ruột
7.6	Nguyễn Minh Hà					03/6/2020			Anh rể
7.7	Lê Quốc Anh					03/6/2020			Em ruột
7.8	Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình		Kiểm soát viên	1000317707 Cấp ngày 29/07/2005 Sở KH&ĐT Thái Bình	Lô CN1, KCN TBS-Sông Trà, Tân Bình, TP.Thái Bình, tỉnh Thái Bình	03/6/2020			Tổ chức có liên quan
8	Phạm Mạnh Toàn		Kiểm soát viên			03/6/2020	27/4/2021	Miễn nhiệm	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
8.1	Vũ Thị Mai Anh					03/6/2020	27/4/2021		Vợ
8.2	Phạm Trường Bách					03/6/2020	27/4/2021		Con đẻ
8.3	Phạm Châu Linh					03/6/2020	27/4/2021		Con đẻ
8.4	Phạm Văn Ca					03/6/2020	27/4/2021		Bố đẻ
8.5	Phạm Thị Gội					03/6/2020	27/4/2021		Mẹ đẻ
8.6	Vũ Văn Vân					03/6/2020	27/4/2021		Bố vợ
8.7	Nguyễn Thị Tâm					03/6/2020	27/4/2021		Mẹ vợ
8.8	Phạm Thị Mai					03/6/2020	27/4/2021		Chị ruột
8.9	Nguyễn Văn Nam					03/6/2020	27/4/2021		Anh rể
9	Nguyễn Thanh Bình		Kiểm soát viên			27/4/2021			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
9.1	Nguyễn Việt Mận					27/4/2021			Bố đẻ
9.2	Nguyễn Thị Hương					27/4/2021			Mẹ đẻ
9.3	Nguyễn Hồng Quân					27/4/2021			Anh ruột
9.4	Võ Thị Thùy					27/4/2021			Chị dâu
9.5	Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình		Kiểm soát viên	1000317707 Cấp ngày 29/07/2005 Sở KH&ĐT Thái Bình	Lô CN1, KCN TBS-Sông Trà, Tân Bình, TP.Thái Bình, tỉnh Thái Bình	27/4/2021			Tổ chức có liên quan
10	Trần Thị Diệp		Kế toán trưởng Công ty			05/04/2021			
10.1	Vũ Quang Trung					05/04/2021			Chồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
10.2	Trần Văn Trữ					05/04/2021			Bố đẻ
10.3	Cao Thị Lụa					05/04/2021			Mẹ đẻ
10.4	Vũ Thị Hoa					05/04/2021			Mẹ chồng
10.5	Vũ Gia Phúc					05/04/2021			Con đẻ
10.6	Vũ Việt Anh					05/04/2021			Con đẻ
10.7	Trần Thị Mai					05/04/2021			Chị ruột
10.8	Nguyễn Văn Hương					05/04/2021			Anh rể
10.9	Trần Hữu Trang					05/04/2021			Em ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Người nội bộ
10.10	Nguyễn Thị Hồng Duyên					05/04/2021			Em dâu
C	CỔ ĐÔNG SỞ HỮU TRÊN 10% CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT								
1	Tổng công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội			Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. đăng ký thay đổi lần 6 số 0101376672 ngày 07 tháng 9 năm 2020 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	18/4/2007			Cổ đông sở hữu 51% cổ phiếu có quyền biểu quyết

PHỤ LỤC SỐ 2
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Kiều Chi		Chủ tịch HĐQT			0	0	
1.1	Trần Tiến Cảnh					0	0	Chồng
1.2	Trần Mỹ Anh					0	0	Con đẻ
1.3	Trần Vỹ Anh					0	0	Con đẻ
1.4	Nguyễn Cao Đàm					0	0	Bố đẻ
1.5	Nguyễn Thị Huệ					0	0	Mẹ đẻ
1.6	Trần Văn Quýt					0	0	Bố chồng
1.7	Trịnh Thị Mật					0	0	Mẹ chồng
1.8	Nguyễn Cao Minh					0	0	Em ruột
1.9	Nguyễn Cao Thắng					0	0	Em ruột
1.10	Nguyễn Thị Xuân Vinh					0	0	Em dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1.11	Hoàng Ái Bun					0	0	Em dâu
1.12	Công ty CP Đầu tư PTCN Bia rượu NGK Hà Nội			0102104745 Cấp ngày 11/12/2006 Sở KH & ĐT Hưng Yên	Đường 206, Khu CN Phố Nối A, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, Hưng Yên	0	0	Tổ chức có liên quan
2	Đặng Quang Thắng		Thành viên HĐQT Giám đốc			12.990	0,649	
2.1	Đặng Thị Khoanh					0	0	Mẹ đẻ
2.2	Đặng Đình Diễm					0	0	Bố vợ
2.3	Lê Thị Huân					0	0	Mẹ vợ
2.4	Đặng Thị Bích Thược					20.000	01	Vợ
2.5	Đặng Quang Quyết					0	0	Con đẻ
2.6	Đỗ Phương Nhung					0	0	Con dâu
2.7	Đặng Quang Vinh					0	0	Con đẻ
2.8	Đặng Thị Loan							Chị ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
2.9	Đặng Thị Nga							Chị ruột
2.10	Đặng Quang Tuấn					0	0	Em ruột
2.11	Phạm Thị Hoa					0	0	Em dâu
2.12	Đặng Quang Hà					0	0	Em ruột
2.13	Đình Thị Hường					0	0	Em dâu
3	Vũ Thế Tường		Thành viên HĐQT Phó GD			4.150	0,207	
3.1	Nguyễn Thị Kim Nguyên					0	0	Vợ
3.2	Vũ Tất Thắng					0	0	Con đẻ
3.3	Vũ Trọng Đức					0	0	Con đẻ
3.4	Dương Thị Kim Liên					0	0	Mẹ đẻ
3.5	Nguyễn Thị Hằng					0	0	Mẹ vợ
3.6	Đỗ Thị Năm					0	0	Em dâu
3.7	Vũ Công thành					0	0	Em ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
4	Trần Minh Tuấn		Thành viên HĐQT			0	0	
4.1	Phạm Thị Liên Ngọc					0	0	Vợ
4.2	Trần Hữu Ngọc Quang					0	0	Con đẻ
4.3	Trần Hữu Quang Huy					0	0	Con đẻ
4.4	Trần Hữu Đăng					0	0	Bố đẻ
4.5	Phạm Thị Chiến					0	0	Mẹ đẻ
4.6	Vũ Thị Kim Liên					0	0	Mẹ vợ
4.7	Trần Thị Mai Hương					0	0	Chị ruột
4.8	Trần Minh Thành					0	0	Em ruột
4.9	Nguyễn Công Minh					0	0	Anh rể
4.10	Đỗ Thị Thúy Chung					0	0	Em dâu
4.11	Tổng công ty CP Bia rượu NGK Hà Nội		Kiểm soát viên	0101376672 Cấp ngày 26/5/2016 Sở KH&ĐT Hà Nội	183 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, Q. Ba Đình TP Hà Nội	1.020.000	51	Tổ chức có liên quan

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
4.12	Công ty TNHH MTV TM HABECO		Kiểm soát viên	0104068531 Cấp ngày 21/07/2009 Sở KH&ĐT Hà Nội	183 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, Q. Ba Đình TP Hà Nội	0	0	Tổ chức có liên quan
4.13	Công ty CP Habeco Hải Phòng		Kiểm soát viên đến ngày 22/4/2021	0200761964 Cấp ngày 24/09/2007 Sở KH&ĐT Hải Phòng	Thị trấn Trường Sơn, An Lão, Hải Phòng	0	0	Tổ chức có liên quan
4.14	Công ty CP Bao Bì Bia rượu NGK		Kiểm soát viên	0200159453 Cấp ngày 16/05/2005 Sở KH&ĐT Hải Phòng	Số 38, Ngô Quyền, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	0	0	Tổ chức có liên quan
4.15	Công ty CP Bia rượu NGK Hà Nội Quảng Ninh		Kiểm soát viên	5700569263 Cấp ngày 2/12/2005 Sở KH&ĐT Quảng Ninh	Lô 20, Khu công nghiệp Cái Lân, Bãi Cháy, TP Hạ Long, Quảng Ninh	0	0	Tổ chức có liên quan
4.16	Công ty CP bia Hà Nội-Hải Phòng		Kiểm soát viên đến ngày 12/5/2021	0200153370 Cấp ngày 20/09/2004 Sở KH&ĐT Hải Phòng	Số 16, Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	0	0	Tổ chức có liên quan
5	Đặng Thị Thúy		Thành viên			3.000	0,15	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
			HĐQT					
5.1	Nguyễn Thanh Tiên					0	0	Chồng
5.2	Nguyễn Thúy An							Con đẻ
5.3	Nguyễn Tài Phát							Con đẻ
5.4	Nguyễn Minh Anh							Con đẻ
5.5	Đặng Đình Nhật					0	0	Bố đẻ
5.6	Đặng Thị Bé					0	0	Mẹ đẻ
5.7	Nguyễn Tài Hiệu					0	0	Bố chồng
5.8	Bùi Thị Hòa					0	0	Mẹ chồng
5.9	Đặng Đình Chiến					0	0	Anh ruột
5.10	Đặng Thị Mỹ							Chị dâu
5.11	Đặng Quang Hưng					0	0	Anh ruột
5.12	Đặng Thị Mai							Chị dâu
6	Nguyễn Thị Thanh		Trưởng BKS			3.130	0,156	
6.1	Nguyễn Trung Thông					0	0	Chồng
6.2	Đỗ Thị Thiệp					0	0	Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Anh Quang					0	0	Con đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
6.4	Vũ Thị Thúy					0	0	Con dâu
6.5	Nguyễn Thanh Thảo					0	0	Con đẻ
6.6	Nguyễn Văn Việt					0	0	Anh ruột
6.7	Lê Thị Toàn							Chị dâu
6.8	Nguyễn Thị Lan					0	0	Chị ruột
6.9	Chu Công Thành							Anh rể
7	Lê Thị Phương Lan		Thành viên BKS			0	0	
7.1	Nghiêm Lê Mỹ Hạnh					0	0	Con đẻ
7.2	Nguyễn Lê Tú Anh							Con đẻ
7.3	Lê Quốc Trung					0	0	Bố đẻ
7.4	Phạm Thị Quyết					0	0	Mẹ đẻ
7.5	Lê Phương Thủy					0	0	Chị ruột
7.6	Nguyễn Minh Hà					0	0	Anh rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
7.7	Lê Quốc Anh					0	0	Em ruột
7.8	Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình		Kiểm soát viên	1000317707 Cấp ngày 29/07/2005 Sở KH&ĐT Thái Bình	Lô CNI, KCN TBS-Sông Trà, Tân Bình, TP.Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0	Tổ chức có liên quan
8	Phạm Mạnh Toàn		Miễn nhiệm Kiểm soát viên từ ngày 27/4/2021			0	0	
8.1	Vũ Thị Mai Anh					0	0	Vợ
8.2	Phạm Trường Bách							Con đẻ
8.3	Phạm Châu Linh							Con đẻ
8.4	Phạm Văn Ca					0	0	Bố đẻ
8.5	Phạm Thị Gội					0	0	Mẹ đẻ
8.6	Vũ Văn Vân					0	0	Bố vợ
8.7	Nguyễn Thị Tâm					0	0	Mẹ vợ
8.8	Phạm Thị Mai					0	0	Chị ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
8.9	Nguyễn Văn nam					0	0	Anh rể
9	Nguyễn Thanh Bình		Thành viên BKS từ 27/4/2021			0	0	
9.1	Nguyễn Việt Mận					0	0	Bố đẻ
9.2	Nguyễn Thị Hương					0	0	Mẹ đẻ
9.3	Nguyễn Hồng Quân					0	0	Anh ruột
9.4	Võ Thị Thùy					0	0	Chị dâu
9.5	Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình		Kiểm soát viên	1000317707 Cấp ngày 29/07/2005 Sở KH&ĐT Thái Bình	Lô CN1, KCN TBS-Sông Trà, Tân Bình, TP.Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0	0	Tổ chức có liên quan
10	Trần Thị Diệp		Kế toán trưởng Công ty	162325903 Cấp ngày 16/12/2014 Nam Định	32/219, Trần Nhật Duật, TP Nam Định	5.560	0.278	
10.1	Vũ Quang Trung					0	0	Chồng
10.2	Trần Văn Trữ					0	0	Bố đẻ
10.3	Cao Thị Lụa					0	0	Mẹ đẻ
10.4	Vũ Thị Hoa					0	0	Mẹ chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
10.5	Vũ Gia Phúc					0	0	Con đẻ
10.6	Vũ Việt Anh					0	0	Con đẻ
10.7	Trần Thị Mai					0	0	Chị ruột
10.8	Nguyễn Văn Hương					0	0	Anh rể
10.9	Trần Hữu Trang					0	0	Em ruột
10.10	Nguyễn Thị Hồng Duyên					0	0	Em dâu
11	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội			Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần 6 số 0101376672 ngày 07 tháng 9 năm 2020 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, TP.Hà Nội	1.020.000	51	Công ty mẹ